

THÔNG BÁO

V/v đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh chữa bệnh

Căn cứ Luật Khám bệnh chữa bệnh số 15/2023/QH15; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế Bắc Ninh tiếp nhận đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề (ĐKHN) của các cơ sở khám bệnh chữa bệnh sau đây:

1. Bệnh viện Mắt Sông Cầu (địa chỉ: 221 Ngô Gia Tự, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh): ĐKHN số 13/BVMSC ngày 05/6/2026

2. Phòng khám đa khoa quốc tế An Việt thuộc Chi nhánh Công ty cổ phần y tế Tâm Phúc (địa chỉ: số 139+141, đường Cần Trạm, xã Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh): ĐKHN số 28/BC-PKAV ngày 05/6/2026

3. Bệnh viện đa khoa Bồ Hạ thuộc Chi nhánh Công ty CP y tế Tâm Phúc (địa chỉ: thôn Đồng Quán, xã Bồ Hạ, tỉnh Bắc Ninh): ĐKHN số 68/BVBH ngày 05/6/2026.

4. Phòng khám đa khoa Xuân Mai thuộc Công ty TNHH Dịch vụ y tế Xuân Mai (địa chỉ: thửa đất số 241, tờ bản đồ 106, thôn Mười Chín, xã Lục Nam, tỉnh Bắc Ninh): ĐKHN số 169/PKXM ngày 08/6/2026.

5. Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 2 (địa chỉ: đường Huyền Quang, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh): ĐKHN số 827/BVSNBNS2-KHTH ngày 28/5/2026.

6. Bệnh viện YHCT Nhân Đức thuộc Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Nhân Đức (địa chỉ: số 83-85 khu Lãm Làng, phường Nam Sơn, tỉnh Bắc Ninh): ĐKHN số 233.26/BVYHCTND ngày 07/6/2026

7. Phòng khám đa khoa Thanh Xuân thuộc Công ty TNHH Bệnh viện Thanh Xuân (địa chỉ: số 81, thôn Thanh Xuân, xã Lục Nam, tỉnh Bắc Ninh)

(Có danh sách Đăng ký hành nghề chi tiết gửi kèm theo)

*** Trách nhiệm tổ chức thực hiện:**

- Người đứng đầu, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của các thông tin đăng ký hành nghề, việc tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan, quản lý



hoạt động hành nghề tại cơ sở. Thiết lập lưu trữ đầy đủ tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh hồ sơ đăng ký hành nghề (văn bằng chứng chỉ chuyên môn, hợp đồng lao động, phân công chuyên môn, tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn hành nghề) theo từng thời điểm đăng ký hành nghề.

- Người hành nghề chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của hồ sơ cung cấp, hoạt động chuyên môn hành nghề và việc tuân thủ các quy định của pháp luật về đăng ký hành nghề, không cho thuê cho mượn Giấy phép hành nghề.

- Việc đăng ký hành nghề thực hiện theo nguyên tắc cơ sở khám bệnh chữa bệnh tự kê khai, tự chịu trách nhiệm đảm bảo phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn cơ sở được phê duyệt; mọi hành vi vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định.

Sở Y tế thông báo các cơ sở khám bệnh chữa bệnh biết, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Lưu: VT, QLHN.



Nguyễn Thị Thu Hương

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện đa khoa Bồ Hạ thuộc chi nhánh Công ty CP y tế Tâm Phúc
2. Đăng ký kinh doanh: số 2400494773-003 cấp lần thứ 1, ngày nơi cấp 23/05/2022, địa chỉ trụ sở tổ dân phố Đồng Quán, xã Bồ Hạ, tỉnh Bắc Ninh
3. Giấy phép hoạt động KBCB: số 333/BYT-GPHN ngày 11/12/2025, địa chỉ hoạt động: Thôn Đồng Quán, xã Bồ Hạ, tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: 24/24
4. Thông tin người đại diện theo pháp luật: họ tên Hoàng Tiến Hùng, số căn cước công dân 024076003177, trình độ Bác sĩ điện thoại: 0976494567
5. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: họ tên Đinh Đăng Huy; số căn cước công dân 035076003477; CCHN số 0001844/HNA-CCHN ngày 28/10/2014, Phạm vi hành nghề: bác sĩ chuyên khoa Nhi Điện thoại: 0393201239
6. Thông tin người lập biểu: Họ tên Phạm Thị Hương, Phòng Hành chính tổng hợp. Điện thoại: 0976528827
7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt/Cơ cấu tổ chức: Gồm: Khoa khám bệnh; Khoa Nội - Nhi; Khoa Ngoại - Sản - Gây mê hồi sức; Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng; Khoa Liên chuyên khoa Mắt - Tai Mũi Họng - Răng Hàm Mặt; Khoa cận lâm sàng
- theo quyết định số: 3355/QĐ-BYT ngày 12 tháng 12 năm 2022
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 123 ; Số người hành nghề bỏ sung: 0; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 1 ; Thời hành nghề: 3

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/hệ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)											
1	Nguyễn Mạnh Hà	Bác sĩ Y khoa (2007); Chứng chỉ ghi độc diện não đồ và lưu huyết não đồ (2014); Chứng nhận đào tạo điện tim đồ (2016); Chứng chỉ; Chứng nhận điều trị tăng huyết áp (2016); Chứng nhận Điều trị đái tháo đường (2019)	000728/BG-CCHN Ngày cấp 24/04/2013	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm các thủ thuật chuyên khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Quản lý Tăng huyết áp- Đái tháo đường; Thực hiện Điện tâm đồ	Trưởng khoa	Khoa khám bệnh	Ngày 01/01/2022 (theo hợp đồng số: 23.2022/HĐLĐ-TP)	Không	
2	Bùi Hữu Dư	Bác sĩ đa khoa (1979); Chứng đạo tạo Điện tâm đồ; Chứng nhận đào tạo Quản lý và điều trị đái tháo đường. (2018); Chứng nhận đào tạo quản lý và điều trị Tăng huyết áp (2019)	000655/BG-CCHN Ngày cấp 11/04/2013	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm các thủ thuật chuyên khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Phòng khám nội Quản lý Tăng huyết áp- Đái tháo đường; Điện tâm đồ	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 03/02/2023 (theo hợp đồng số: 03.2023/HĐLĐ-TP)	Không	
3	Tổng Văn Nhi	Bác sĩ y khoa (2021); CK1 chuyên ngành da liễu (2025)	009004/BG-CCHN Ngày cấp 16/06/2023; 483/QĐ-SYT ngày 10/2/2026	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa; Chuyên khoa da liễu	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB da khoa; Chuyên khoa da liễu	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 31/07/2024 (Theo HĐLĐ số: 25.2024/HĐLĐ-TP)	Không	
4	Hà Mỹ Lợi	Bác sĩ đa khoa (1999)	007097/BG-CCHN Ngày cấp 27/12/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Nội khoa	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 25/06/2023 (Theo hợp đồng số: 54.2023/HĐLĐ-TP)	Không	
5	Thiệu Thị Lan	Bác sĩ đa khoa (2013); Chứng chỉ Sản phụ khoa cơ bản (2021); Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa dinh dưỡng chuyên ngành siêu âm (2017)	0002109/HB-CCHN Ngày cấp 24/04/2018	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB da khoa	Phó giám đốc	Khoa Liên chuyên khoa	Ngày 04/9/2020 (Theo hợp đồng lao động số 14-2020/HĐLĐ-TP)	Không	
6	Nguyễn Thị Vân	Y sĩ (2014); Chứng chỉ đào tạo liên tục Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng (2016); Điều dưỡng (2014)	005958/BG-CCHN Ngày cấp 30/12/2016	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 01/01/2022 (Theo hợp đồng lao động số 12.2022/HĐLĐ-TP)	Không	
7	Lương Thị Hóa	Y sĩ đa khoa (2011)	000248/BG-GPHN Ngày cấp 21/06/2024	Đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ đa khoa	Không	Tiêm chủng	Ngày 18/06/2024 (theo HĐLĐ số: 12.2024/HĐLĐ-TP)	Không	
8	Ngô Thị Giang	Cao đẳng Điều dưỡng (2013)	006345/BG-CCHN Ngày cấp 31/07/2017	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 01/01/2022 (theo HĐLĐ số 46.2022/HĐLĐ-TP)	Không	
9	Lâm Thị Trang	Cao đẳng Điều dưỡng (2012)	000221/BG-GPHN Ngày cấp 11/06/2024	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 18/6/2024 (Theo hợp đồng lao động số 13.2024/HĐLĐ-TP)	Không	
10	Vũ Thị Vân Anh	Bác sĩ Răng hàm mặt (2016)	005761/TNG-CCHN Ngày cấp 29/05/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Răng hàm mặt	Không	Liên chuyên khoa	Ngày 16/5/2023 (Theo hợp đồng lao động số 39.2023/HĐLĐ-TP)	Không	
11	Bùi Thị Thu Lộc	Cử nhân Điều dưỡng (2015)	007558/BG-CCHN Ngày cấp 03/11/2022	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 20/05/2020 (Theo hợp đồng lao động số 02-2020/HĐLĐ-TP)	Không	
12	Nguyễn Thị Thủy	Trung cấp Điều dưỡng (2014)	000247/BG-GPHN Ngày cấp 24/06/2024	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 21/6/2025 (Theo hợp đồng lao động số 15.2024/HĐLĐ-TP)	Không	
13	Trần Thị Vân	Cao đẳng Điều dưỡng (2023)	000553/BN-GPHN Ngày cấp 16/07/2025	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 01/01/2023 (Theo hợp đồng lao động số 43-2022/HĐLĐ-TP)	Không	

14	Đỗ Văn Khương	Cư nhân điều dưỡng (2024)	000722/BN-GPHN Ngày cấp 30/9/2025	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 10/08/2022 (Theo hợp đồng lao động số 58/HĐLĐ-TP/2022)	Không	
15	Nguyễn Văn Lua	BSCK I Mắt (1992)	005504/BG-CCHN Ngày cấp 11/05/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Mắt	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 01/01/2022 (Theo hợp đồng lao động số 19.2022/HĐLĐ-TP)	Không	
16	Nguyễn Tiến Thành	Bác sĩ đa khoa (2015); BSCKI ngoại khoa (2022)	006121/BG-CCHN Ngày cấp 28/04/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB ngoại	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 20/09/2022 (Theo HĐLĐ số: 43.2022/HĐLĐ-TP)	Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 1 Ngày làm việc: T2,T3,T4,T5,T6 Giờ làm việc: Mùa hè: 6:30-17:00 Mùa đông: 7h00-16:30	
17	Hoàng Thị Thúy	Bác sĩ đa khoa (2003); Bác sĩ CK YHCT, cấp năm: (2006); Chứng nhận Kỹ thuật điện tâm đồ (2012)	0003523/BG-CCHN Ngày cấp 31/03/2015	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB ngoại khoa	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Số 14/QĐ-BVVBH ngày 07/04/2025	Không	
18	Đoàn Văn Út	Bác sĩ đa khoa (2009)	031429/BYT-CCHN Ngày cấp 16/12/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Ngoại khoa	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 17/10/2022 (Theo HĐLĐ số: 73.2022/HĐLĐ-TP)	Không	
19	Phạm Tiến Quý	Cao đẳng điều dưỡng (2016); Chứng chỉ đào tạo điều dưỡng Gây mê hồi sức (2022); Chứng chỉ đào tạo Kỹ thuật viên xương bột (2024)	006498/BG -CCHN Ngày cấp 29/09/2017	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 24/5/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 01/01/2022 (Theo HĐLĐ số: 11.2022/HĐLĐ-TP)	Không	
20	Nguyễn Đức Hiền	BSCK Hồi sức (1994); BSCKI Nhi: (2001), chứng chỉ điện tim (2013), chứng chỉ Siêu âm tim mạch (2015)	000155/BG-CCHN Ngày cấp 07/12/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB chuyên khoa nhi nhi khoa; Siêu âm tim mạch;	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 18/12/2020 (theo HĐ 362020/HĐLĐ-TP)	Không	
21	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	Cáo đẳng 'Điều dưỡng (2022)	009025/BG-CCHN Ngày cấp 12/07/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 18/7/2023 (Theo QĐ 372/QĐ-TP)	Không	
22	Vân Thị Hương	Bác sĩ Y khoa (1996); chứng chỉ định hướng chuyên khoa Tai Mũi Họng(2009); Chứng chỉ khám nội soi Tai Mũi Họng (2018)	012134/HNO-CCHN Ngày cấp 10/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội: Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Tai mũi họng	Trưởng khoa	Liên chuyên khoa	Ngày 22/7/2018 (theo HĐ số: 134/HĐLĐ-TP)	Không	
23	Nguyễn Gia Trường	Cao đẳng Điều dưỡng (2019); Chứng chỉ định hướng chuyên khoa huyết học-truyền máu (2014)	006441/BG-CCHN Ngày cấp 25/08/2017	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa	Khoa khám bệnh	Ngày 12/12/2020 (Theo hợp đồng lao động số 30-2020/HĐLĐ-TP)	Không	
24	Chu Thị Thúy	Bác sĩ đa khoa (2021); Chứng chỉ đào tạo liên tục Phẫu thuật nội soi phụ khoa cơ bản (2023)	008932/BG-CCHN Ngày cấp 08/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB phụ sản	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 22/5/2023 (Theo quyết định số 318/QĐ-TP)	Không	
25	Nông Thị Huệ	Bác sĩ y khoa (2022)	000433/BG-GPHN Ngày cấp 10/09/2024	Chuyên khoa phụ sản	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB phụ sản	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 24/09/2024 (theo 29.2024/HĐLĐ-TP)	Không	
26	Nguyễn Thị Ngân Hà	Bác sĩ Y khoa (2021)	009044/BG-CCHN Ngày cấp 12/07/2023	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB đa khoa	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 11/10/2021 (theo HĐLĐ số 42.2021/HĐLĐ-TP)	Không	
27	Nguyễn Thị Văn Anh	Trung cấp Điều dưỡng (2015)	006393/BG-CCHN Ngày cấp 21/08/2017	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Liên chuyên khoa	Ngày 30/11/2023 (Theo HĐLĐ số: 103.2023/HĐLĐ-TP)	Không	
28	Dương Quang Hùng	Thạc sĩ bác sĩ (2023)	003405/BN-CCHN Ngày cấp 16/04/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 và thứ 6, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Tai Mũi Họng	Không	Liên chuyên khoa	Ngày 15/10/2024 (Theo HĐLĐ số: 29.2024/HĐLĐ-TP)	Bệnh viện đa khoa Sông Thương Ngày làm việc: T3,T7 Giờ làm việc: Mùa hè: 6:30-17:00 Mùa đông: 7h00-16:30	
29	Hoàng Thị Thảo	Cao đẳng Điều dưỡng (2021)	008392/BG-CCHN Ngày cấp 04/04/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Liên chuyên khoa	Ngày 21/04/2022 (theo HĐLĐ số : 25.2022/HĐLĐ - TP)	Không	
30	Giáp Văn Bắc	Cao đẳng Điều dưỡng (2013)	0002966/BG-CCHN Ngày cấp 20/10/2014	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Liên chuyên khoa	Ngày 30/9/2020 (Theo HĐLĐ số: 22.2020/HĐLĐ-TP)	Không	
31	Đinh Đăng Huy	Bác sĩ CK1 (2014)	0001844/HNA-CCHN Ngày cấp 28/10/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB chuyên khoa Nhi	Giám đốc chuyên môn /Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật / Trưởng Khoa Nội - Nhi	Nội - Nhi	Ngày 22/6/2023 (Theo hợp đồng lao động số 50/2023/HĐLĐ-TP)	Không	

32	Dương Thị Vân	Bác sĩ y khoa(2021); Chứng chỉ đào tạo Da liễu cơ bản (2024)	009043/BG-CCHN Ngày cấp 12/07/2023	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB da khoa	Không	Nội - Nhi	Ngày 17/07/2023 (Theo PLHD số: 03/PLHĐĐ-TP)	Không	
33	Trần Ánh Tuyết	Bác sĩ Y khoa (2019); Bằng CK cấp I Nội khoa (2023)	008267/BG-CCHN Ngày cấp 08/11/2021; QĐ 687/QĐ-SYT ngày cấp: 19/03/2026	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa, chuyên khoa Nội khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB da khoa, BS KCB Nội khoa	Không	Nội - Nhi	Ngày 05/12/2021 (Theo hợp đồng lao động số 53-2021/HĐLĐ-TP)	Không	
34	Ngô Thị Mai	Bác sĩ CK I 2023; Chứng chỉ đào tạo liên tục Gây mê hồi sức cơ bản (2024)	005966/TNG-CCHN Ngày cấp 31/01/2019	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	BSCKI KCB Hồi sức cấp cứu; Gây mê hồi sức	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 31/10/2022 (Theo hợp đồng lao động số 70-2022/HĐLĐ-TP)	Không	
35	Nguyễn Thị Lan Anh	Cử nhân Điều dưỡng (2013)	007066/BG-CCHN Ngày cấp 17/12/2021	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng Bệnh viện/Điều dưỡng trưởng khoa Nội - Nhi	Nội - Nhi	Ngày 15/11/2018 (Theo hợp đồng lao động số 33.2021/HĐLĐ-TP)	Không	
36	Hoàng Diệu Linh	Cao đẳng Điều dưỡng (2020)	008582/BG-CCHN Ngày cấp 29/08/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	Ngày 01/09/2022 (Theo hợp đồng lao động số 65/HĐLĐ-TP/2022)	Không	
37	Đinh Thủy Linh	Cử nhân Điều dưỡng (2021)	008716/BG-CCHN Ngày cấp 29/11/2022	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	Ngày 02/01/2023 (Theo hợp đồng lao động số 01.2023/HĐLĐ-TP)	Không	
38	Lê Thị Huyền	Cử nhân Điều dưỡng (2024)	000781/BN-GPHN Ngày cấp 23/10/2025	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	Ngày 25/8/2021 (Theo hợp đồng lao động số 33-2021/HĐLĐ-TP)	Không	
39	Dương Thị Hồng Chuyên	Cử nhân Điều dưỡng (2021)	006966/BG-CCHN Ngày cấp 10/11/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	Ngày 16/12/2008 (Theo hợp đồng lao động số T23/HĐLĐ-TP)	Không	
40	Vì Việt Anh	Cao đẳng Điều dưỡng (2023)	000213/BG-GPHN Ngày cấp 11/06/2024	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	Ngày 20/6/2024 (Theo hợp đồng lao động số 14.2024/HĐLĐ-TP)	Không	
41	Ninh Thị Phương	Cao đẳng Điều dưỡng (2012)	000233/BG-GPHN Ngày cấp 21/06/2024	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	Ngày 30/06/2024 (theo HĐLĐ số: 16.2024/HĐLĐ-TP)	Không	
42	Lâm Thủy Thanh	Cử nhân Điều dưỡng (2023)	000148/TNG-GPHN Ngày cấp 09/07/2024	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	Ngày 31/7/2024 (Theo hợp đồng lao động số 22.2024/HĐLĐ-TP)	Không	
43	Nguyễn Cảnh Quang	BSCKI ngoại khoa (2012); Chứng chỉ Phẫu thuật nội soi cơ bản (2010); Chứng chỉ Siêu âm Tổng quát (2017); Phẫu thuật lấy sỏi và nội soi tán sỏi đường mật (2013); Chứng chỉ phẫu thuật nội soi can thiệp qua đường niệu đạo (2011); Chứng chỉ Tán sỏi thận qua da (2019); Chứng chỉ Phẫu thuật nội soi tán sỏi niệu quản bằng laser (2018); Chứng chỉ khám nội soi Tai mũi họng (2017)	001550/LCH-CCHN Ngày cấp 22/06/2017	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Điện tâm đồ cơ bản, Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở y tế tỉnh phê duyệt	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	BSCKI KCB Ngoại	Phó giám đốc/Trưởng khoa Ngoại - Sản - Gây mê hồi sức	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 25/01/2024 (Theo HĐLĐ số: 02.2021/HĐLĐ-TP)	Không	
44	Triệu Văn Hưng	Bác sĩ y khoa (2021)	009042/BG-CCHN Ngày cấp 12/07/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Ngoại	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 16/7/2023 (Theo QĐ số: 378/QĐ-BVBH)	Không	
45	Hoàng Như Ninh	Bác sĩ Y da khoa (2013); Bác sĩ KCI GMHS (2023)	004189/TNG-CCHN Ngày cấp 19/05/2015	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh da khoa; Chuyên khoa Gây mê hồi sức	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Gây mê hồi sức; thực hiện Nội soi tiêu hóa	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 01/05/2024 (Theo HĐLĐ số: 08.2024/HĐLĐ-TP)	Không	
46	Ngô Thủy Dương	Cử nhân Điều dưỡng (2020); Chứng chỉ điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức (2023)	008187/BG-CCHN Ngày cấp 07/09/2021	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 01/10/2021 (Theo HĐLĐ số: 41.2021/HĐLĐ - TP)	Không	
47	Ngô Thị Bích Hằng	Trung cấp Điều dưỡng (2018); chứng chỉ đào tạo Kỹ thuật viên dụng cụ mô mỡ (2022)	008563/BG-CCHN Ngày cấp 19/08/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 01/09/2022 (Theo HĐLĐ số: 62.2022/HĐLĐ-TP)	Không	
48	Lý Thị Nga	Điều dưỡng (2024) ; chứng chỉ Y sĩ học cổ truyền (2018); Chứng chỉ Kỹ thuật viên dụng cụ mô mỡ (2023)	000867/BN-GPHN Ngày cấp 13/11/2025	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 1/8/2020 (Theo HĐLĐ số: 11.2020/HĐLĐ-TP)	Không	
49	Nguyễn Thị Phương Thảo	Cử nhân điều dưỡng (2016)	008923/BG-CCHN Ngày cấp 24/04/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 15/05/2023 (Theo HĐLĐ số: 31/2023/HĐLĐ -TP)	Không	

50	Nguyễn Thị Thủy	Cử nhân điều dưỡng (2021)	008561/BG-CCHN Ngày cấp 12/08/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 01/09/2022 (Theo hợp đồng lao động số 66/HĐLĐ-TP/2022)	Không	
51	Nguyễn Thị Trinh	Nữ hộ sinh trung học (2001)	000921/BG-CCHN Ngày cấp 25/07/2013	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ của các ngành viên chức hộ sinh	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 15/10/2022 (Theo HĐLĐ số: 79.2022/HĐLĐ-TP)	Không	
52	Nguyễn Trung Phương	Bác sĩ CKI (2022)	0002717/BG-CCHN Ngày cấp 06/05/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Chẩn đoán hình ảnh	Không	Cận lâm sàng	Ngày 05/03/2024 (Theo hợp đồng lao động số 03.2024/HĐLĐ-TP)	Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Ninh số 1 Ngày làm việc: T2,T3,T4,T5,T6 Giờ làm việc: 7h00-17h00	
53	Hoàng Tiến Hùng	Bs đa khoa (2003), Chứng nhận đào tạo BS Y học cổ truyền, Chứng chỉ định hướng chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh (2010)	000726/BG-CCHN Ngày cấp 24/04/2013	KCB chuyên khoa Vật lý trị liệu- PHCN; chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ Chẩn đoán hình ảnh	Giám đốc / Trưởng khoa cận lâm sàng	Cận lâm sàng	Ngày 01/12/2022 (Theo QĐ số: 215/QĐ-BVBH)	Không	
54	Hứa Thị Hà	Bác sĩ y học cổ truyền (2019); Chứng chỉ siêu âm (2020); Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản Chẩn đoán hình ảnh (2025)	008833/BG-CCHN Ngày cấp 08/03/2023; 690/QĐ-SYT ngày 19/3/2026	Khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền; chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Siêu âm	Không	Cận lâm sàng	Ngày 01/04/2023 (Theo hợp đồng lao động số 09/HĐLĐ-TP)	Không	
55	Chu Thị Thom	Bác sĩ y khoa (2019); Chứng chỉ chẩn đoán hình ảnh cơ bản (2020); Chứng chỉ đào tạo kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa cơ bản (2024)	0006917/PT-CCHN Ngày cấp 26/01/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ thực hiện kỹ chẩn đoán hình ảnh cơ bản	Không	Cận lâm sàng	Ngày 10/8/2023 (Theo hợp đồng lao động số 67/HĐLĐ-TP)	Không	
56	Đỗ Trọng Đức	Bác sĩ đa khoa (2016); Chứng chỉ đào tạo liên tục Nội soi thực quản dạ dày tá tràng (2022); Chứng chỉ đào tạo liên tục Nội soi đại trực tràng cơ bản; Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản (2021)	001864/BK-CCHN Ngày cấp 19/09/2019	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa nội	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ th KCB nội khoa, Thực hiện Nội soi tiêu hóa; thực hiện dịch vụ kỹ thuật điện tâm đồ	Không	Cận lâm sàng	Ngày 01/12/2022 (Theo hợp đồng lao động số 98-2022/HĐLĐ-TP)	Không	
57	Nguyễn Đăng Thịnh	Kỹ thuật hình ảnh Y học (2019)	007692/BG-CCHN Ngày cấp 22/07/2020	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật hình ảnh	Không	Cận lâm sàng	Ngày 20/9/2020 (Theo hợp đồng lao động số 23.2020/HĐLĐ-TP)	Không	
58	Bùi Đức Huy	KTV chẩn đoán hình ảnh (2020)	008592/BG-CCHN Ngày cấp 29/08/2022	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật hình ảnh	Không	Cận lâm sàng	Ngày 17/12/2021 (Theo hợp đồng lao động số 54-2021/HĐLĐ-TP)	Không	
59	Ngô Thị Tâm	KTV Xét nghiệm y học (2015)	000390/BG-GPHN Ngày cấp 21/08/2024	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	xét nghiệm Y học	Không	Cận lâm sàng	Ngày 23/10/2020 (Theo hợp đồng lao động số 26.2020/HĐLĐ-TP)	Không	
60	Tạ Thị Yến	KTV Xét nghiệm y học (2013)	000094/BG-GPHN Ngày cấp 29/03/2024	Xét nghiệm y học	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	xét nghiệm Y học	Không	Cận lâm sàng	Ngày 25/4/2024 (Theo hợp đồng lao động số 2024/HĐLĐ-TP)	Không	
61	Hoàng Thị Đào	KTV Xét nghiệm y học (2022)	000047/LS-GPHN Ngày cấp 24/06/2024	Xét nghiệm y học	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	xét nghiệm Y học	Không	Cận lâm sàng	Ngày 28/6/2024 (Theo hợp đồng lao động số 17.2024/HĐLĐ-TP)	Không	
62	Vũ Văn Hoàng	KTV Xét nghiệm y học (2015)	000294/BG-GPHN Ngày cấp 15/07/2024	Xét nghiệm y học	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Xét nghiệm y học	Không	Cận lâm sàng	Ngày 31/7/2024 (Theo hợp đồng lao động số 23.2024/HĐLĐ-TP)	Không	
63	Hà Thu Thủy	Cao đẳng Điều dưỡng (2019)	007447/BG-CCHN Ngày cấp 12/12/2019	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Cận lâm sàng	Ngày 01/12/2019 (Theo hợp đồng lao động số 19-2019/HĐLĐ-TP)	Không	
64	Bùi Thị Hà	Cao đẳng Điều dưỡng (2014)	009282/BG-CCHN Ngày cấp 07/12/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Cận lâm sàng	Ngày 25/12/2023 (Theo hợp đồng lao động số 107.2023/HĐLĐ-TP)	Không	
65	Nguyễn Văn Huy	Bác sĩ YHCT (2017), Chứng chỉ phục hồi chức năng (2021)	007468/BG-CCHN Ngày cấp 20/12/2019	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Phó giám đốc/ Trưởng phòng KHHT/Trưởng khoa YHCT-PHCN	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 09/05/2022 (Theo hợp đồng số : 30.2022/HĐLĐ-TP)	Không	
66	Nguyễn Ánh Hồng	Bác sĩ YHCT (2019)	008023/BG-CCHN Ngày cấp 16/04/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 29/4/2022 (Theo hợp đồng số 28-2022/HĐLĐ-TP)	Không	
67	Nguyễn Thị Thanh	Bác sĩ YHCT (2019), Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa Phục hồi chức năng (2025)	009243/BG-CCHN Ngày cấp 09/11/2023; QĐ: 1040/QĐ-SYT ngày 19/5/2026	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 05/12/2023 (Theo HĐLĐ số: 105.2023/HĐLĐ-TP)	Không	Bổ sung phạm vi hoạt động CM
68	Nguyễn Khánh Vy	Bác sĩ YHCT (2019)	035086/HNO-CCHN Ngày cấp 25/05/2022	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 25/06/2023 (Theo hợp đồng số: 53.2023/HĐLĐ-TP)	Không	
69	Vũ Thị Phương	Bác sĩ YHCT (2019)	032387/HNO-CCHN Ngày cấp 26/04/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	QĐ số: 228/QĐ-BVBH ngày 20/12/2022	Không	
70	Vũ Thanh Tùng	Bác sĩ YHCT (2019)	037437/HNO-CCHN Ngày cấp 22/03/2023	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 8/8/2023 (theo HĐLĐ số: 63/HĐLĐ-TP)	Không	

71	Nguyễn Văn Dũng	Bác sĩ YHCT (2019)	006102/VP-CCHN Ngày cấp 12/08/2022	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Số 416/QĐ-BVBH ngày 16/06/2023	Không	
72	Nguyễn Thị Dung	Bác sĩ chuyên khoa đông y (1986). CK cấp I Y học cổ truyền (2004)	000131/BG-CCHN Ngày cấp 28/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 05/11/2024 (theo HDLĐ số: 31.2024/HĐLĐ-TP)	Không	
73	Lê Đại Hoàng	Thạc sĩ YHCT (2022)	033644/HNO-CCHN Ngày cấp 05/11/2021	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Thạc sĩ KCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 1/7/2024 (Theo HDLĐ số: 19.2024/HĐLĐ-TP)	Không	
74	Nguyễn Thị Huyền	Bác sĩ YHCT (2021)	010408/TB-CCHN Ngày cấp 29/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	HDLĐ số: 26.2024/HĐLĐ-TP ngày 25/08/2024	Không	
75	Phạm Mạnh Đức	Y sĩ YHCT (2019)	008290/BG-CCHN Ngày cấp 26/11/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	QĐ số: 398/QĐ-BVBH ngày 28/08/2023	Không	
76	Triệu Sinh Hà	Y sĩ YHCT (2015)	006531/TNG-CCHN Ngày cấp 25/03/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 25/01/2025 (theo HDLĐ số: 03.2024/HĐLĐ-TP)	Không	
77	Lương Văn Quý	Thạc sĩ điều dưỡng (2019), chứng chỉ y sĩ YHCT (2025)	004392/LS-CCHN Ngày cấp 20/12/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	HDLĐ số : 40/2023/HĐLĐ-TP ngày: 01/06/2023	Không	
78	Nguyễn Văn Tiến	Cao đẳng điều dưỡng (2013)	009134 /BG-CCHN Ngày cấp 31/08/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 20/09/2023 (Theo HDLĐ số: 88.2023/HĐLĐ-TP)	Không	
79	Đoàn Thị Huyền	Trung cấp điều dưỡng (2011); Định hướng chuyên ngành YHCT (2016), chứng chỉ đào tạo VTLT/PHCN (2012)	002348/BG-CCHN Ngày cấp 30/12/2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 24/5/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 01/01/2022 (Theo HDLĐ số: 10.2022/ HĐLĐ-TP)	Không	
80	Lê Thị Loan	Trung cấp Điều dưỡng (2011); Chứng chỉ đào tạo Phục hồi chức năng (2018)	002349/BG-CCHN Ngày cấp 30/12/2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 24/5/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	Ngày 01/01/2022 (Theo HDLĐ số: 16.2022/ HĐLĐ-TP)	Không	
81	Hoàng Thị Mến	Y sĩ YHCT (2019)	007296/BG-CCHN Ngày cấp 19/07/2019	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ Y học cổ truyền	Điều dưỡng tương	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 01/10/2018 (Theo HDLĐ số: 20-2018/HĐLĐ-TP)	Không	
82	Hà Văn Ngân	Y sĩ đông y (2008)	006687/BG-CCHN Ngày cấp 08/02/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ đông y	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	HDLĐ: 03/2020/HĐLĐ-TP ngày 10/05/2020	Không	
83	Lương Thị Hiền	Y sĩ đa khoa (2013); Định hướng chuyên ngành Y học cổ truyền (2016)	006655/BG-CCHN Ngày cấp 12/01/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	HDLĐ: 47.2022/HĐLĐ-TP ngày 01/01/2022	Không	
84	Đoàn Thủy Tiên	Y sĩ YHCT (2018)	006663/BG-CCHN Ngày cấp 12/01/2018	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	HDLĐ: 15.2022/HĐLĐ-TP ngày 01/01/2022	Không	
85	Nguyễn Thị Hiền	Cao đẳng Phục hồi chức năng (2013)	004355/TNG-CCHN Ngày cấp 23/10/2015	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về Phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Thực hiện các kỹ thuật Phục hồi chức năng	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	HDLĐ 31.2024/HĐLĐ-TP ngày 10/06/2024	Không	
86	Ngô Thị Miên	Y sĩ (2012); Chứng chỉ chuyên ngành Y học cổ truyền (2013)	000293/BG-GPHN Ngày cấp 15/07/2024	Đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ đa khoa	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 31/07/2024 (Theo HDLĐ số: 24.2024/HĐLĐ-TP)	Không	
87	Bùi Thị Bắc	Y sĩ (2015); Chứng chỉ Y sĩ Y học cổ truyền (2018)	006113/BG-CCHN Ngày cấp 17/06/2021	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ đa khoa	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	QĐ số: 37/QĐ-BVBH ngày 01/06/2024	Không	
88	Hoàng Tuấn Anh	Y sĩ Y học cổ truyền (2022)	005689/LS-CCHN Ngày cấp 18/09/2023	Khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	HDLĐ số: 30.2024/HĐLĐ-TP ngày 01/10/2024	Không	
89	Nguyễn Thị Hương	Y sĩ YHCT (2019)	008046/BG-CCHN Ngày cấp 27/04/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 05/05/2021 (theo HDLĐ 21-2021/HĐLĐ-TP)	Không	
90	Nhữ Thị Giang	Y sĩ đa khoa (2015)	000567/BG-GPHN Ngày cấp 29/11/2024	Đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ đa khoa	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 25/02/2025 (Theo HDLĐ số 01.2025/HĐLĐ-TP)	Không	
91	Đỗ Thị Oanh	Điều dưỡng cao đẳng (2012)	000717/BG-GPHN Ngày cấp 07/03/2025	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 19/03/2025 (Theo HDLĐ số : 02.2025/HĐLĐ-TP)	Không	
92	Hoàng Minh Đức	Bác sĩ đa khoa (2003); chứng chỉ chuyên khoa định hướng răng hàm mặt (2018)	000716/BG-GPHN Ngày cấp 07/03/2025	Răng - Hàm - Mặt	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Răng hàm mặt	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 21/03/2025 (Theo HDLĐ số : 03.2025/HĐLĐ-TP)	Không	

93	Nguyễn Đăng Khánh	Bác sĩ Răng hàm mặt (2021)	008978/BG-CCHN Ngày cấp 29/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Răng hàm mặt	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 5/10/2023 (Theo hợp đồng lao động số 97.2023/HĐLĐ-TP)	Không	
94	Nguyễn Thị Tươi	Điều dưỡng cao đẳng (2013)	008823/BG-CCHN Ngày cấp 24/02/2023	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 15/03/2025 (Theo HĐLĐ số: 01.2025/HĐLĐ-TP)	Không	
95	Vũ Thị Nhung	Điều dưỡng Cao đẳng (2018)	000711/BG-GPHN Ngày cấp 04/04/2025	Điều Dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 30/05/2025 (theo HĐLĐ số 10.2025/HĐLĐ -TP)	Không	
96	Nguyễn Thị Ngọc Yến	Bác sĩ YHCT (2020)	000376/VP-GPHN Ngày cấp 08/04/2025	Khám bệnh chữa bệnh Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB YHCT	Không	Khoa khám bệnh	ngày 30/5/2025 (theo HĐLĐ số: 08.2025/HĐLĐ-TP)	Không	
97	Lương Thị Hương	Bác sĩ YHCT (2018); Chứng chỉ PHCN (2023)	007552/BG-CCHN Ngày cấp 13/03/2020	Khám bệnh chữa bệnh Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh Phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 02/06/2025 (Theo HĐLĐ số: 11.2025/HĐLĐ-TP)	Không	
98	Nguyễn Thị Bích Thảo	Bác sĩ KCI YHCT (2012)	001396/BG-CCHN Ngày cấp 23/09/2013	Khám bệnh chữa bệnh Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến thứ 5, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 10/06/2025 (Theo HĐLĐ số: 12.2025/HĐLĐ-TP)	Không	
99	Trần Thị Phương	Bác sĩ S CKI chuyên ngành nhãn khoa (2022)	0005094/HD-CCHN; 640/QĐ-SYT Ngày cấp 29/06/2015; 09/09/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Nhi khoa, Chuyên khoa Mắt	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Mắt	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 25/4/2025(Theo HĐLĐ số: 06.1.2025/HĐLĐ-TP)	Trung tâm y tế Thành phố Chí Linh Ngày làm việc: T2,T3,T4,T5,T6 Giờ làm việc: Mùa hè: 6:30-17:00 Mùa đông: 7h00-16:30	
100	Nguyễn Thị Thu Hiền	Y sĩ đa khoa (2012)	000963/BG-CCHN Ngày cấp 16/06/2025	Đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 19/6/2025 (theo HĐLĐ số: 14.2025/HĐLĐ-TP)	Không	
101	Mã Văn Hào	Bác sĩ Y khoa (2019); chứng chỉ Kỹ thuật mổ lấy thai (2023), Chứng chỉ phẫu thuật nội soi ổ bụng cơ bản (2025)	008149/BG-CCHN Ngày cấp 06/08/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Phụ sản	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 16/9/2025 (Theo HĐLĐ số: 22.2025/HĐLĐ-TP)	Không	
102	Phạm Thị Nguyệt	Bác sĩ đa khoa	000156/BG-CCHN Ngày cấp 07/12/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Phụ sản	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 15/10/2025 (Theo HĐLĐ số: 23.2025/HĐLĐ-TP)	Không	
103	Nguyễn Thị Hải Anh	Bác sĩ nội trú bệnh viện (2023)	000046/VP-GPHN	Chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	BS KCB Chẩn đoán hình ảnh	Không	Cận lâm sàng	Ngày 10/11/2025 (Theo HĐLĐ số: 25.2025/HĐLĐ-TP)	Không	
104	Nguyễn Ái Liên	Bác sĩ đa khoa (2002)	000147/LS-CCHN Ngày cấp 17/07/2019	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ CKB Nội	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 18/11/2025 (Theo HĐLĐ số: 26.2025/HĐLĐ-TP)	Không	
105	Nguyễn Trọng Hải	Bác sĩ Y khoa (2021)	009057/BG-CCHN Ngày 18/07/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến T6, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Ngoại khoa	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 18/11/2025 (Theo HĐLĐ số: 27.2025/HĐLĐ-TP)	Không	
106	Nguyễn Văn Hồng	Bác sĩ đa khoa (1995)	000071/BG-CCHN Ngày 09/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến T6, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ CKB Nhi Khoa	Không	Nội - Nhi	Ngày 18/11/2025 (Theo HĐLĐ số: 28.2025/HĐLĐ-TP)	Không	
107	Phạm Xuân Hùng	Bác sĩ CKI nội khoa (2000)	000723/BG-CCHN Ngày 24/04/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ CKB Nội	Không	Nội - Nhi	Ngày 18/11/2025 (Theo HĐLĐ số: 29.2025/HĐLĐ-TP)	Không	
108	Phạm Hồng Yến	Bác sĩ nội trú (2025)	000733/BG-GPHN	Chuyên khoa Phụ sản	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB chuyên khoa Phụ sản	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 30/11/2025 (Theo HĐLĐ số: 30.2025/HĐLĐ-TP)	Không	
109	Đỗ Văn Thanh	Bác sĩ YHCT (2019); Chứng chỉ đào tạo Phục hồi chức năng (2022)	007993/BG-CCHN Ngày 31/03/2021 QĐ: 892/QĐ-SYT Ngày 25/04/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Phục hồi chức năng	Không	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 30/11/2025 (Theo HĐLĐ số: 31.2025/HĐLĐ-TP)	Không	
110	Hoàng Thị Ngọc Mai	Điều dưỡng (2013)	000924/BG-GPHN Ngày 25/11/2025	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 04/12/2025 (Theo HĐLĐ số: 32.2025/HĐLĐ-TP)	Không	
111	Đàm Thị Kim Giang	Bác sĩ y khoa (2021)	000921/BN-GPHN	Đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ đa khoa	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 20/12/2025 (Theo HĐLĐ số: 33.2025/HĐLĐ-TP)	Không	
112	Chu Thị Hoa Mai	Điều dưỡng cao đẳng (2024)	000973/BN-GPHN Ngày cấp 11/12/2025	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 20/12/2025 (Theo HĐLĐ số: 34.2025/HĐLĐ-TP)	Không	
113	Nguyễn Thị Hằng	Điều dưỡng trung cấp (2010)	000966/BN-GPHN	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 20/12/2025 (Theo HĐLĐ số: 35.2025/HĐLĐ-TP)	Không	
114	Tăng Ngọc Chân	Bác sĩ CK I Ngoại khoa (2005)	000896/BG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB ngoại khoa	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 22/01/2026 (Theo HĐLĐ số: 01.2026/HĐLĐ-TP)	Không	
115	Tạ Văn Thường	Y sĩ	000987/BG-GPHN Ngày cấp 24/06/2025	Đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ	Không	Cận lâm sàng	Ngày 01/03/2026 (Theo HĐLĐ số: 02.2026/HĐLĐ-TP)	Không	
116	Hoàng Thị Hương	Điều dưỡng	008305/BG-CCHN Ngày cấp 25/12/2021	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 01/03/2026 (Theo HĐLĐ số: 03.2026/HĐLĐ-TP)	Không	
117	Nguyễn Văn Dương	Bác sĩ Y khoa (2020), Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa Răng Hàm Mặt (2025)	001694/BG-CCHN Ngày cấp 03/08/2022; QĐ: 630/QĐ-SYT ngày cấp: 11/03/2026	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Răng hàm mặt	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ Răng Hàm mặt	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 01/03/2026 (Theo HĐLĐ số: 04.2026/HĐLĐ-TP)	Không	

118	Đỗ Mạnh Tân	Bác sĩ Y học cổ truyền (2023)	008387/HNO-GPHN Ngày cấp: 22/01/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền	Không	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 25/3/2026 (Theo HDLĐ số: 06.2026/HĐLĐ-TP)	Không	
119	Nguyễn Hồng Hiệp	Bác sĩ Y khoa (2024)	007513/HNO-GPHN Ngày cấp: 11/12/2025	Y khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y khoa	Không	Khoa Nội - Nhi	Ngày 25/3/2026 (Theo HDLĐ số: 07.2026/HĐLĐ-TP)	Không	
120	Hoàng Văn Quang	Bác sĩ Y học gia đình (2025)	008788/BG-CCHN Ngày cấp 18/01/2023	Khám phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ Y học dự phòng	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 01/4/2026 (Theo HDLĐ số: 08.2026/HĐLĐ-TP)	Không	
121	Nguyễn Thị Quỳnh	Bác sĩ Y khoa (2024)	001605/BN-GPHN Ngày cấp 08/05/2026	Y khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y khoa	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 13/05/2026 (Theo HDLĐ số: 12.2026/HĐLĐ-TP)	Không	
122	Hoàng Thị Bảo Châm	Điều dưỡng (2025)	001436/BN-CCHN Ngày cấp 10/04/2026	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	Ngày 05/05/2026 (Theo HDLĐ số: 10.2026/HĐLĐ-TP)	Không	
123	Lý Xuân Hoàng	Y sĩ Y học cổ truyền (2024)	001458/BN-CCHN Ngày cấp 14/04/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 05/05/2026 (Theo HDLĐ số: 11.2026/HĐLĐ-TP)	Không	
B. SƠ THỜI VIỆC											
1	Tăng Văn Việt	Bác sĩ CKI Sản phụ khoa (2015)	0005034/BG-CCHN Ngày cấp 11/11/2015	Khám bệnh chữa bệnh Chuyên khoa phụ sản, KHHGĐ.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Sản Phụ	Không	Ngoại - Sản - GMHS	01/06/2026	Không	Thời việc
2	Trần Thị Kiều Trang	Cử nhân Điều dưỡng (2022)	009281/BG-CCHN Ngày cấp 07/12/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Ngoại - Sản - GMHS	01/06/2026	Không	Thời việc
3	Phạm Thị Kiều	BSCKI Nội (2005)	003408/LCA-CCHN Ngày cấp 05/10/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB nội	Không	Nội - Nhi	01/06/2026	Không	Thời việc

Bệnh viện đa khoa Bồ Hạ chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM


**GIÁM ĐỐC CHUYÊN MÔN
BSCKI. ĐINH ĐĂNG HUY**



**GIÁM ĐỐC:
Hoàng Tiến Hùng**

Nơi nhận:
- Sở Y tế (đn đăng tải);
- Lưu: HCTH

